

Số: 283/KH-UBND

Tỉnh Thới, ngày 29 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH Chuyển đổi số xã Tỉnh Thới năm 2024

Thực hiện Kế hoạch 140/KH-UBND ngày 27/3/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về Chuyển đổi số thành phố Cao Lãnh năm 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã Tỉnh Thới về Chuyển đổi số xã Tỉnh Thới, giai đoạn 2021 – 2025.

Ủy ban nhân dân xã Tỉnh Thới ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Tỉnh Thới năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của công chức và người lao động về tầm quan trọng của việc chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới của đất nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

Đẩy mạnh công nghệ thông tin nhằm phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đặt trọng tâm vào chuyển đổi số trong toàn ngành góp phần xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại chất lượng công bằng hiệu quả.

Nâng cao chất lượng hoạt động hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định. Nâng cao năng lực hiệu quả sử dụng trên phần mềm dùng chung của tỉnh. Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử, chuyển lãnh đạo ký số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để tái sử dụng. Xây dựng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Tỉnh Thới tổng thể, toàn diện, đảm bảo an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi hình thức lãnh đạo, quản lý, điều hành phương thức sống và làm việc của người dân tạo ra các giá trị mới cho xã hội góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của xã.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin; cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số.

Chỉ số đánh giá chuyển đổi số đạt ít nhất 80% chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số Chuyển đổi số của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng dữ liệu số

- 100% cán bộ, công chức thực hiện nhập đầy đủ dữ liệu trên hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% cán bộ, công chức tham gia cung cấp dữ liệu mở dưới định dạng máy có thể đọc phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Đưa nền tảng dữ liệu số nông nghiệp vào sử dụng chính thức.

2.2. Xây dựng Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính được số hoá hồ sơ và kết quả giải quyết để có thể tái sử dụng.

- Ít nhất 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Ít nhất 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số để sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho yêu cầu công việc.

- 50% cán bộ, công chức, được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

- Ít nhất 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Trên 80% cuộc họp giữa cấp tỉnh, cấp thành phố với cấp xã được tổ chức theo hình thức Hội nghị trực tuyến.

- 50% tuyến lộ giao thông trong xã được lắp đặt hệ thống camera giám sát giao thông

2.3. Phát triển kinh tế số

- Trên 55 % doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.
- 60% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến.
- Hỗ trợ ít nhất 03 doanh nghiệp vừa và nhỏ trải nghiệm các nền tảng chuyển đổi số.
- 100% sản phẩm thuộc Chương trình quốc gia “*Mỗi xã một sản phẩm*” (OCOP) có mặt trên các sàn thương mại điện tử.
- Trên 40% nông dân biết ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT) vào quy trình sản xuất, khai thác thông tin cung - cầu thông qua mạng Internet, mua bán trực tuyến.
- Trên 95% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông, truyền hình trả tiền triển khai thu cước, phí theo hình thức không dùng tiền mặt.
- Trên 50% dịch vụ vận tải triển khai hình thức thu phí không dùng tiền mặt.

2.4. Phát triển xã hội số

- Trên 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 80%.
- 70% dân số có kiến thức số, kỹ năng số cơ bản.
- 100% dân số trưởng thành đủ điều kiện trên địa bàn có danh tính số kèm theo QR code.
- 70% các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.
- 90% dân số có hồ sơ quản lý sức khỏe, 70% người dân có cài số sức khỏe điện tử.
- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập triển khai sử dụng ứng dụng đặt lịch hẹn khám, chữa bệnh từ xa.

2.5. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- 100% hệ thống thông tin của Ủy ban nhân dân xã được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin.
- Tỷ lệ máy tính trong cơ quan hành chính nhà nước có cài đặt phần mềm phòng chống mã độc theo Chỉ thị 14/CT-TTg đạt 95% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Kết hợp nhiều hình thức thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số như: xây dựng các giải pháp truyền thông hiện đại để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận và tham gia của người dân, doanh nghiệp vào quá trình chuyển đổi số.

Từng bước hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy phù hợp với học sinh ở từng cấp học; xây dựng hoặc ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các trong tuyên truyền, thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào quá trình chuyển đổi số; tham gia góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

2. Phát triển hạ tầng số

Phối hợp đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến các ấp, khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng.

Tiếp tục triển khai sử dụng cho các bộ phận một cửa và chữ ký số cá nhân để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử; triển khai tích hợp chữ ký số vào Cổng dịch vụ công của Tỉnh để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

3. Xây dựng dữ liệu số và nền tảng số

Duy trì kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân qua đó phát triển dữ liệu tạo thành Kho dữ liệu dùng chung để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Bổ sung danh mục dữ liệu dùng chung trong cơ quan nhà nước và dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ, công chức, thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có ký số hợp lệ được chấp nhận như giấy tờ chính thức theo quy định của pháp luật

Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP – National Data Exchange Platform); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 do Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành.

Nâng cấp nền tảng quản trị, điều hành tổng thể theo hướng tích hợp đầy đủ các dịch vụ: Quản lý văn bản và điều hành; Thư điện tử công vụ; Giao và theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ...

4. Nhân lực số

Củng cố và phát huy hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng; đồng thời, tổ chức tập huấn, trang bị kỹ năng, thông tin cần thiết cho các Tổ công nghệ số cộng đồng.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao triển khai thực hiện chuyển đổi số. Cùng với đó là nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức công nghệ thông tin hiện có, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hoặc sát hạch để trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số.

Cử cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng.

5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

Xây dựng cơ chế phối hợp, xử lý khi xảy ra các tình huống mất an toàn, an ninh hệ thống thông tin.

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, gồm: hệ thống chưa được đánh giá bảo đảm an toàn thông tin mạng thì chưa đưa vào sử dụng; hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp để nâng cao nhận thức, cảnh giác với các loại tội phạm trên không gian mạng; chủ động phòng ngừa, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân, tổ chức trên môi trường số.

6. Xây dựng Chính quyền số

Tiếp tục duy trì các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin y tế, nền tảng dữ liệu số nông nghiệp, hệ thống quản lý cán bộ công chức.

Mở rộng các dịch vụ công trực tuyến dựa trên nhu cầu người dân; tận dụng sức mạnh của công nghệ để phát triển các dịch vụ số mới, đồng thời tinh giản một số dịch vụ không cần thiết. Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp và các cơ sở khởi nghiệp triển khai các ứng dụng, nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân. Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

Triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Kế hoạch số 332/KH-TCTĐA06 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06.

Thực hiện số hóa dữ liệu của các cơ quan, phục vụ hoạt động của các cơ quan Nhà nước tập trung, thông suốt. Đẩy mạnh hợp trực tuyến, hợp không giấy, chữ ký số, nhằm góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của Tỉnh.

Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm về chuyển đổi số các cơ quan nhà nước theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông.

7. Phát triển kinh tế số

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trải nghiệm các nền tảng chuyển đổi số.

Phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ các chế độ, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong ngành, lĩnh vực theo quy định.

Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng lĩnh vực kinh doanh để tạo thêm các chuỗi liên kết mới.

Duy trì 100% sản phẩm thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) có mặt trên các sàn thương mại điện tử, mở rộng thêm đối với các sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp nông thôn tiêu biểu, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông nghiệp trên nền tảng dữ liệu lớn (*Big data*) có sự đóng góp của tổ chức, cá nhân, cộng đồng. Xây dựng bản đồ số nông nghiệp, kết nối, chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở để thực hiện dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục hỗ trợ người nông dân tiếp cận với công nghệ IoT và các công nghệ tiên tiến khác để phục vụ sản xuất nông nghiệp.

8. Phát triển xã hội số

Xây dựng các chương trình đào tạo, phổ cập kỹ năng số và an toàn thông tin cho người dân theo hình thức trực tuyến, thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận. Phổ biến nội dung Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số cho người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.

Tăng cường hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản công dân và hình thành dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin dùng chung. Xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng.

Áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học (*giáo dục STEM*), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học. Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để học sinh các cấp học có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số. Triển khai số hoá tài liệu, giáo trình, xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến, tạo điều kiện cho mọi người dân có thể tham gia học tập suốt đời. Tiếp tục thực hiện mô hình quản lý “Trường học Thông minh - An toàn - Không dùng tiền mặt VinaID” tại các trường học trên địa bàn.

Tăng cường triển khai các sản phẩm văn hoá, lịch sử đặc trưng, xây dựng văn hóa và con người Đồng Tháp nói chung, thành phố Cao Lãnh nói riêng

“nghĩa tình, năng động, sáng tạo”, quảng bá hình ảnh địa phương trên không gian mạng.

Xây dựng phát triển nền tảng dữ liệu du lịch mở, thu thập dữ liệu du lịch từ tất cả các nguồn như người dân, khách du lịch, doanh nghiệp du lịch dịch vụ, mạng xã hội, hướng tới hình thành hệ sinh thái dữ liệu mở trong du lịch.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác (*nếu có*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng Thống kê (tổng hợp).

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tại các đơn vị.

Nâng cao kiến thức, kỹ năng số và chủ động thực hiện các nội dung trong mô hình thuộc trách nhiệm của chính quyền số.

Không ngừng, tìm hiểu ứng dụng công nghệ số để đổi mới cách làm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

2. Công chức Văn phòng Thống kê (Một cửa).

Nâng cao kiến thức, kỹ năng số, ứng dụng CNTT và chủ động thực hiện các nội dung trong mô hình chính quyền số trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

3. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - NTM.

Phối hợp Hội nông dân xã, Hợp tác xã Nông nghiệp trên địa bàn cùng các tổ chức, đơn vị trong và ngoài địa bàn hỗ trợ cho nông dân, tổ hợp tác thực hiện cập nhật thông tin thị trường, tập huấn kỹ năng bán sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử (sản phẩm OCOP, chợ điện tử, bán hàng Online,...) xây dựng, cung cấp kênh thông tin kết nối các sự kiện liên quan đến xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước để người sản xuất tiếp cận.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội.

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trong sử dụng thiết bị di động thông minh để khai thác các dịch vụ mà chính quyền cung cấp (khai nộp thủ tục hành chính, tra cứu kết quả xử lý thủ tục hành chính, khai thác thông tin chính quyền cung cấp trên môi trường số, hướng dẫn người dân truy cập Internet và khai thác thông tin tại điểm bưu điện văn hóa,...).

Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa trên môi trường mạng, trên các sàn thương mại điện tử.

5. Công an xã.

Tiếp tục thực hiện tốt đề án 06 và hướng dẫn người dân cài đặt định danh điện tử VneID, dữ liệu dân cư Quốc gia.

6. Trạm Y tế xã.

Chịu trách nhiệm trong công tác số hóa hồ sơ sức khỏe y tế cho người dân hướng dẫn người dân cài đặt App y tế Đồng Tháp để theo dõi sức khỏe và khám chữa bệnh.

7. Các Tổ chức Chính trị - Xã hội.

Hỗ trợ BND áp và người dân tiếp cận các hoạt động trong công cuộc chuyển đổi số.

Triển khai ứng dụng CNTT trong đội ngũ tổ nhân dân tự quản để nâng cao chất lượng, năng suất, hiệu quả giải quyết công việc.

Chủ động tìm hiểu, tham gia sử dụng các dịch vụ mà chính quyền cung cấp trên môi trường số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã Tịnh Thới năm 2024 của UBND xã Tịnh Thới./.

Nơi nhận:

- Phòng VHHT TPCL;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT - XH;
- Công an, Trạm y tế xã;
- Các tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Tùng